

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ - HỌC KỲ 2 – KHỐI 12

Năm học : 2024 - 2025

| TT           | Chủ đề/<br>Chương                                                | Nội dung / Đơn vị<br>kiến thức                                              | Mức độ đánh giá |      |             |            |      |             |              |      |             |         |      |             | Tổng |       |             | Tỉ lệ<br>%<br>điểm |
|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------|------|-------------|------------|------|-------------|--------------|------|-------------|---------|------|-------------|------|-------|-------------|--------------------|
|              |                                                                  |                                                                             | TNKQ            |      |             |            |      |             |              |      |             | TỰ LUẬN |      |             |      |       |             |                    |
|              |                                                                  |                                                                             | Nhiều lựa chọn  |      |             | Đúng - Sai |      |             | Trả lời ngắn |      |             |         |      |             |      |       |             |                    |
|              |                                                                  |                                                                             | Biết            | Hiểu | Vận<br>dụng | Biết       | Hiểu | Vận<br>dụng | Biết         | Hiểu | Vận<br>dụng | Biết    | Hiểu | Vận<br>dụng | Biết | Hiểu  | Vận<br>dụng |                    |
| 1            | Giải<br>quyết<br>vấn đề<br>với sự<br>trợ giúp<br>của máy<br>tính | <u>Bài 4</u> : Trình bày<br>nội dung theo<br>dạng danh sách và<br>bảng biểu | 2               |      |             | 2          | 2    |             |              |      |             |         |      |             | 4    | 2     |             | 15%                |
|              |                                                                  | <u>Bài 5</u> : Chèn hình<br>ảnh, âm thanh,<br>video và sử dụng<br>khung     | 1               | 1    | 1           | 3          | 1    |             |              |      |             |         |      |             | 4    | 2     | 1           | 17.5%              |
|              |                                                                  | <u>Bài 6</u> : Tạo biểu<br>mẫu                                              | 1               | 1    | 1           | 2          | 2    |             |              |      |             |         | 2    | 3           | 3    | 3     | 37.5%       |                    |
|              |                                                                  | <u>Bài 8</u> : Làm quen<br>với CSS                                          | 1               | 1    |             | 3          | 1    |             |              |      |             |         |      |             | 4    | 2     |             | 15%                |
|              |                                                                  | <u>Bài 10</u> : Bộ chọn<br>lớp, bộ chọn định<br>danh                        | 1               | 1    |             |            |      |             |              |      |             |         | 1    | 1           | 1    | 1     | 15%         |                    |
| Tổng số câu  |                                                                  |                                                                             | 6               | 4    | 2           | 10         | 6    |             |              |      |             |         | 3    | 16          | 10   | 14    | 40          |                    |
| Tổng số điểm |                                                                  |                                                                             | 3 điểm          |      |             | 4 điểm     |      |             |              |      |             | 3 điểm  |      |             | 4 đ  | 2.5 đ | 3.5 đ       | 10 đ               |
| Tỉ lệ %      |                                                                  |                                                                             | 30%             |      |             | 40%        |      |             |              |      |             | 30%     |      |             | 40%  | 25%   | 35%         | 100%               |